TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAM LỘ** TỈNH QUẢNG TRỊ **Bản án số: 22/2024/HS-ST** Ngày 31/5/2024	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Phạm Vũ Ngọc Châu.
Các hội thẩm nhân dân: ông Thái Tăng Hữu;
bà Nguyễn Thị Duyên.

- Thư ký phiên tòa: ông Hoàng Quốc Tùng – Thư ký TAND huyện Cam Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên toà: ông Trần Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, Toà án nhân dân huyện Cam Lộ mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2024, đối với:

- *Bị cáo:* **Trịnh Thiện T**, sinh ngày 24/4/1983, tại tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn S, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Quốc K và bà Nguyễn Thị T1; có vợ là Đàm Thị H và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012 và nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*; có mặt.

- *Người bị hại:*

+ Anh Trần Lê Khương S, sinh năm 1987; địa chỉ: A, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

+ Anh Lê Văn L, sinh năm 1985; địa chỉ: H, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự:* ông Nguyễn Anh D, sinh năm 1976 và bà Đoàn Thị Ánh T2, sinh năm 1977; cùng địa chỉ: khu phố B, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện theo ủy quyền của bà Đoàn Thị Ánh T2: ông Nguyễn Anh D (chồng bà T2); địa chỉ: khu phố B, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* chị Phan Thị Hà N, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ A, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Lâm Quang K1, sinh năm 1967; địa chỉ: thôn G, xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

+ Anh Bùi Đình T3, sinh năm 1986; địa chỉ: thôn B, xã S, huyện T, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Vào lúc 23 giờ 41 phút ngày 01/11/2023, tại Km 04+600 cao tốc C - L, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị, ông Lâm Quang K1 điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 81H-010.77 kéo sơ mi rơ moóc BKS 81R-009.46 chạy từ làn đường bên phải sang làn đường bên trái theo hướng L - C, tông vào rào chắn tôn sóng (hộ lan) sát mép đường trái, bị lật nằm trên phần đất và ta luy âm bên trái. Sau khi tự gây tai nạn giao thông, ông K1 chui ra khoải Ca bin, đứng tại mép đường nhờ trợ giúp. Lúc này, anh Trần Lê Khương S điều khiển xe ô tô BKS 43A-752.45 chở anh Lê Văn L di chuyển hướng C - L dừng xe sát mép đường phải để trợ giúp. Ông K1, anh S và anh L thấy xe ô tô đầu kéo 81H- 010.77 bị cháy nên xuống dập lửa, quá trình đó anh S điều khiển xe ô tô BKS 43A-752.45 đi xin các chai nước, quần áo rồi quay lại đỗ xe sát mép phải cao tốc C - L trên làn dừng khẩn cấp, đầu xe quay hướng L, tương ứng vị trí xe ô tô đầu kéo 81H-010.77 bị lật. S tắt máy xe ô tô, bật đèn cảnh báo nguy hiểm rồi tiếp tục tham gia chữa cháy. Sau khi dập tắt đám cháy, ông K1, anh S và anh L lên đứng sát mép đường phải, phía sau đuôi xe ô tô BKS 43A-752.45 nghỉ ngơi. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/11/2023, Trịnh Thiện T điều khiển xe ô tô BKS 73B-008.75 chở khách chạy trên cao tốc, hướng L - C. Khi đến đoạn Km 04+600 cao tốc C - L là đoạn đường xuống dốc, T phát hiện phía trước cùng chiều có 02 xe ô tô không rõ biển kiểm soát đang di chuyển, 02 xe ô tô này hãm phanh giảm tốc độ, do sợ va chạm nên T hãm phanh, điều khiển xe chạy sang làn đường bên trái của xe đi ngược chiều để tránh thì phần trước bên trái đầu xe ô tô do T điều khiển va chạm vào phần trước bên trái xe ô tô BKS 43A-752.45 đang đỗ sát mép đường trái gây tai nạn giao thông. Xe ô tô BKS 73B-008.75 va chạm đẩy xe ô tô BKS 43A-752.45 quay trượt từ trái qua phải, đẩy lui về phía sau. Cùng lúc này, anh Trần Lê Khương S, ông Lâm Quang K1 và anh Lê Văn L đang đứng ngay phía sau đuôi xe ô tô BKS 43A-752.45 nên bị phần bên phải xe ô tô va chạm hất văng xuống khu vực taluy âm gây thương tích. Xe ô tô BKS 73B-008.75 tiếp tục đẩy xe ô tô BKS 43A-752.45 về phía sau rồi dừng lại trên làn đường bên trái. Xe ô tô BKS 73B-008.75 và xe ô tô BKS 43A-752.45 không va chạm với xe ô tô đầu kéo BKS 81H-010.77 và sơ mi rơ moóc BKS 81R-009.46. Xe ô tô BKS 73B-008.75 không va chạm với ông K1, anh S và anh L.

- Tại Bản kết luận giám định số 1194/KL-KTHS ngày 01/12/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh Q, kết luận:

+ Không phát hiện dấu vết va chạm giữa xe ô tô đầu kéo BKS 81H- 010.77 kéo sơ mi rơ moóc BKS 81R-009.46 với phương tiện, người hay vật khác ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn.

+ Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS 73B-008.75 với xe ô tô BKS 43A-752.45 là: phần trước bên trái đầu xe ô tô BKS 73B-008.75 va chạm với phần trước bên trái ô tô BKS 43A-752.45. Xe ô tô BKS 73B-008.75 tác động vào xe ô tô BKS 43A-752.45 theo chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải trong trạng thái xe ô tô BKS 73B-008.75 có chiều hướng chuyển động từ L đến C, đầu xe ô tô BKS 43A-752.45 hướng về phía L (không xác định được xe ô tô BKS 43A-752.45 đang dừng đỗ hay đang di chuyển).

+ Không xác định được vị trí va chạm giữa xe ô tô BKS 73B-008.75 và xe ô tô BKS 43A-752.45 với Lâm Quang K1, Trần Lê Khương S và Lê Văn L.

+ Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS 73B-008.75 và xe ô tô BKS 43A-752.45 trên hiện trường là khu vực phía trước điểm đầu dấu vết đánh số 9 (được mô tả và ghi nhận trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường), trên phần đường có hướng từ C đến L.

- Tại Bản kết luận giám định số 1191/KL-KTHS ngày 01/12/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh Q, kết luận:

+ Mảnh cao su màu đen, kích thước (8x6) cm gửi giám định trùng khớp với dấu với rách thủng lốp tại bánh trước bên phải xe ô tô BKS 43A-752.45 (dấu vết được ghi nhận, mô tả trong biên bản khám nghiệm hiện trường);

+ Mảnh vỡ kim loại màu xám, kích thước (5,5x3)cm gửi giám định trùng khớp với dấu vết tại la răng bánh trước bên phải xe ô tô BKS 43A-752.45 (dấu vết được ghi nhận bên trong biên bản khám nghiệm phương tiện).

Tại Bản kết luận giám định số 1230/KL-KTHS ngày 10/12/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh Q về lĩnh vực kỹ thuật số và điện tử, xác định thời điểm xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 81H-010.77 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 81R-009.46 bị tai nạn giao thông là lúc 23 giờ 41 phút ngày 01/11/2023, tốc độ xe ô tô đầu kéo thời điểm này là 67km/h.

- Tại Bản kết luận giám định số 10/KLTTCT-TTPY ngày 27/02/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Q, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Lê Văn L tại thời điểm giám định là 16%.

- Tại Bản kết luận giám định số 22/KLTTCT-TTPY ngày 08/3/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Q, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Lê Khương S tại thời điểm giám định là 81%.

Tại Bản kết luận giám định số 18/KLTTCT-TTPY ngày 08/3/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Q, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Lâm Quang K1 là 00%.

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số 28/KL-ĐGTS ngày 11/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện C, kết luận:

+ Trị giá tài sản bị thiệt hại của xe ô tô khách, nhãn hiệu Thaco, BKS: 73B-008.75 là: 25.500.000 đồng;

+ Trị giá tài sản bị thiệt hại của xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu CNHTC, BKS: 81H-010.77 là: 225.750.000 đồng;

+ Trị giá tài sản bị thiệt hại của Sơ mi rơ moóc, nhãn hiệu CIMC, BKS: 81R-009.46 là: 29.320.000 đồng;

+ Trị giá tài sản bị thiệt hại của xe ô tô con, nhãn hiệu Kia, BKS: 43A- 752.45 là: 274.418.900 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKSCL ngày 15/4/2024 của VKSND huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Trịnh Thiện T về tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm c, d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

** Về trách nhiệm hình sự:*

- Tuyên bố bị cáo Trịnh Thiện T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".*

- Áp dụng điểm c, d khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Trịnh Thiện T từ 18 đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 42 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* *Về trách nhiệm dân sự:* bị đơn dân sự và bị cáo đã bồi thường đầy đủ tiền điều trị, tổn thất tinh thần và chi phí sửa chữa xe nhãn hiệu Kia, BKS: 43A- 752.45 cho bị hại anh Trần Lê Khương S và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phan Thị Hà N (tiền điều trị là 90.000.000 đồng và sửa chữa xe 274.418.900 đồng).

Ông Lâm Quang K1 và anh Lê Văn L không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Đối với thiệt hại, hư hỏng của xe ô tô BKS: 73B-008.75, chủ phương tiện không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

** Về xử lý vật chứng:* áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 của BLTTHS:

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 quần Jean, nhãn mác có chữ "Lacotes" dài 98cm, lưng quần rộng 40cm, ống quần rộng 17cm; tình trạng: loại cũ đã qua sử dụng.

+ 01 áo thun ngắn tay, vãi màu trắng, nhãn mác có chữ "Mark", kích thước 63x44cm; tình trạng: loại cũ đã qua sử dụng.

+ 01 áo sơ mi dài tay vãi sọc đen trắng, không rỏ nhãn hiệu, kích thước 84x55cm; tình trạng: loại cũ đã qua sử dụng.

+ 01 quần lững, vãi màu nâu, nhãn mác có chữ "TA-STAR", dài 57cm, lưng quần rộng 46cm, ống quần rộng 24cm; tình trạng: loại cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Trịnh Thiện T 01 giấy phép lái xe hạng E.

** Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Quảng Trị, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Nội dung vụ án và xác định tội danh:* lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/11/2023, Trịnh Thiện T điều khiển xe ô tô BKS 73B-008.75 giường nằm chở khách chạy trên cao tốc hướng L - C. Khi đến đoạn Km 04+600 cao tốc C - L là đoạn đường xuống dốc, T phát hiện phía trước cùng chiều có 02 xe ô tô không rõ biển kiểm soát đang di chuyển, 02 xe ô tô này đang hãm phanh giảm tốc độ, do bị cáo điều khiển xe giữ khoảng cách không an toàn, sợ va chạm với xe phía trước nên T hãm phanh, điều khiển xe chạy sang làn đường bên trái của xe đi ngược chiều để tránh thì phần trước bên trái đầu xe ô tô do T điều khiển va chạm vào phần trước bên trái xe ô tô BKS 43A-752.45 đang đỗ sát mép đường trái gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm anh Trần Lê Khương S, ông Lâm Quang K1 và anh Lê Văn L đang đứng ngay phía sau đuôi xe ô tô BKS 43A-752.45 bị hất văng xuống khu vực taluy âm gây thương tích cho anh S và anh L, ông K1 không bị thương tích. Xe ô tô BKS 73B-008.75 tiếp tục đẩy xe ô tô BKS 43A-752.45 về phía sau rồi dừng lại trên làn đường bên trái. Kết quả giám định anh Trần Lê Khương S bị thương tích với tỷ lệ 81% và anh Lê Văn L bị thương tích với tỷ lệ 16%; xe ô tô BKS 43A-752.45 bị hư hỏng thiệt hại 274.418.900 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đũ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* với các tình tiết định khung là *"Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%"* và *"Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng"*.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Trịnh Thiện T về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm c, d khoản 1 Điều 260 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:* bị cáo Trịnh Thiện T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã học và được cấp giấy phép lái xe hạng E theo quy định nhưng khi tham gia giao thông bị cáo không tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ. Bị cáo điều khiển xe đi không đúng phần đường; không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền phía trước, không giảm tốc độ khi xuống dốc là nguyên nhân chính gây ra tai nạn. Hành vi của bị cáo

đã vi phạm khoản 1 điều 9; khoản 1 điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 4 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G quy định về các trường hợp phải giảm tốc độ. Hậu quả làm anh Trần Lê Khương S bị thương tích với tỷ lệ là 81%; anh Lê Văn L bị thương tích với tỷ lệ 16% và xe ô tô bị hư hỏng thiệt hại 274.418.900 đồng là lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của người khác. Do đó, cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[4.1] *Tình tiết tăng nặng:* không.

[4.2] *Tình tiết giảm nhẹ:* trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo và bị đơn dân sự đã tự nguyện bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; bị hại có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có bố được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất; ông nội được tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương và gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi con nhỏ được Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q xác nhận nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên thấy rằng: bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Anh Trần Lê Khương S đỗ xe ô tô trên làn dừng khẩn cấp sát mép đường bên phải theo hướng C - L không gây cản trở giao thông, không phải nguyên nhân gây ra tai nạn nên không có lỗi.

Ông Lâm Quang K1 điều khiển xe ô tô đầu kéo 81H-010.77 kéo theo sơ mi rơ moóc do tự gây tai nạn và làm hư hỏng rào chắn tôn sóng (hộ lan), ông K1 đã tự nguyện bồi thường và đã bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định nên không xem xét.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị cáo Trịnh Thiện T đã bồi thường đầy đủ chi phí điều trị cho anh Trần Lê Khương S số tiền 90.000.000 đồng và bị đơn dân sự đã bồi thường đầy đủ chi phí sửa chữa xe ô tô BKS 43A-752.45 với số tiền 274.418.900 đồng theo yêu cầu của người bị hại anh Trần Lê Khương S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phan Thị Hà N. Anh S và chị N không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Bị hại anh Lê Văn L không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Số tiền mà bị đơn dân sự bỏ ra để bồi thường thay cho bị cáo, bị đơn dân sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Đối với thiệt hại của xe ô tô BKS 73B-008.75, chi phí sử chữa hết 25.500.000 đồng, chủ phương tiện ông Nguyễn Anh D và bà Đoàn Thị Ánh T2 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng:* quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ một số vật chứng như mô tả và đề nghị xử lý của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử thống nhất hướng xử lý vật chứng theo đề nghị của Viện kiểm sát, cụ thể:

- Đối với 01 quần Jean, 01 áo thun ngắn tay, 01 áo sơ mi dài tay và 01 quần lững đã qua sử dụng chủ sở hữu không có nhu cầu nhận lại và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Trả lại cho bị cáo Trịnh Thiện T 01 giấy phép lái xe hạng E.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[8] *Áp dụng biện pháp ngăn chặn:* bị cáo bị Toà án xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo nên hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 25/2024/HSST-LCĐKNCT ngày 16/4/2024 của Toà án nhân dân huyện Cam Lộ đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, d khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. *Về tội danh:* tuyên bố bị cáo **Trịnh Thiện T** phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

2. *Về hình phạt:* xử phạt bị cáo Trịnh Thiện T **18** *(Mười tám)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 *(Ba mươi sáu)* tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/5/2024).

Giao bị cáo Trịnh Thiện T cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. *Về xử lý vật chứng:*

3.1. *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 quần Jean, nhãn mác có chữ "Lacotes" dài 98cm, lưng quần rộng 40cm, ống quần rộng 17cm; tình trạng: loại cũ đã qua sử dụng.

+ 01 áo thun ngắn tay, vãi màu trắng, nhãn mác có chữ "Mark", kích thước 63x44cm; tình trạng: loại cũ đã qua sử dụng.

+ 01 áo sơ my dài tay vãi sọc đen trắng, không rỏ nhãn hiệu, kích thước 84x55cm; tình trạng: loại cũ đã qua sử dụng.

+ 01 quần lững, vãi màu nâu, nhãn mác có chữ "TA-STAR", dài 57cm, lưng quần rộng 46cm, ống quần rộng 24cm; tình trạng: loại cũ đã qua sử dụng.

Hiện vật chứng trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/5/2024, giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ.

3.2. *Trả lại tài sản:*

- Trả cho bị cáo Trịnh Thiện T 01 Giấy phép lái xe hạng E số/No: 460159884788 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Q cấp ngày 12/8/2019 mang tên Trịnh Thiện T. Hiện Giấy phép lái xe có trong hồ sơ vụ án.

4. ***Về án phí:*** bị cáo Trịnh Thiện T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. ***Quyền kháng cáo đối với bản án:***

Bị cáo, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- Công an huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- Bị cáo, bị hại, bị đơn DS và người có QLNVLQ;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Vũ Ngọc Châu